| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN NINH KIỀU,**<br>**THÀNH PHỐ CẦN THƠ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 131/2020/QĐST-HNGĐ | *Ninh Kiều, ngày 10 tháng 07 năm 2020* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 249/2020/TLST-VHNGĐ ngày 15 tháng 06 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/ Bà **Trần Thị Ngọc T**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: 103/156/19 VVK, phường AH, quận N K, thành phố C.

2/ Ông **Huỳnh Văn Th**, sinh năm: 1968

Địa chỉ: 103/156/19 VV K, phường AH, quận NK, thành phố C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 02 tháng 07 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Trần Thị Ngọc **T** và ông Huỳnh Văn **Th** thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà **T** và ông **Th** thống nhất, cháu Huỳnh Trần H H (nam) sinh ngày: 05/06/1998 (đã trưởng thành), Huỳnh Trần Minh T (nam) sinh ngày: 08/06/2014 giao cho bà **T** trực tiếp nuôi dưỡng. Ông **Th** không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Huỳnh Văn **Th** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự trình không có. Trường hợp có phát sinh tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ kiện khác.

2. Về lệ phí Tòa án: 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*, Bà Trần Thị Ngọc **T** và ông Huỳnh Văn **Th** thống nhất Bà **T** tự nguyện chịu và được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí bà **T** đã nộp theo biên lai thu số 002598 ngày 28 tháng 05 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Bà **T** và ông **Th** đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**
- Các đương sự;
- TAND Tp.Cần Thơ;
- VKSND Q.Ninh Kiều;
- Chi cục THADS Q.Ninh Kiều;
- UBND P.Hưng Lợi, Q.Ninh Kiều;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Ngọc Bích**